

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2022/HS-ST

Ngày: 01 - 06 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thật
2. Ông Nguyễn Quốc Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lượng, kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 06 năm 2022 tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/HSST, ngày 25 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 05 năm 2022 đối với các bị cáo:

Dương Văn Ph, sinh ngày 10/2/1988; Tên gọi khác: không; Đăng ký thường trú: Khu vực 6, phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Hoàng T và bà Đặng Thị Thanh Ng; Anh chị em ruột có 02 người lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 1989; vợ Nguyễn Thị Thu V, sinh năm: 1986; Con có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án: Có 01 tiền án tại bản án số 231/2010/HSST ngày 08/6/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên xử Dương Văn Ph 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2011 nhưng phần án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng chưa thi hành (BL 192).

Tiền sự: Có 01 tiền sự ngày 12/5/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Lương Nghĩa ban hành Quyết định số 175/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

“Tàng trữ trong người các loại dao (tự chế) nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”. Đã chấp hành xong ngày 01/6/2021 (BL 194 - 195).

+ Nhân thân: Tại bản án số 05/2006/HSST ngày 25/01/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Vị Thanh (nay là thành phố Vị Thanh) tỉnh Hậu Giang tuyên xử Dương Văn Ph 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 30/8/2006, án phí hình sự sơ thẩm đã chấp hành xong ngày 05/7/2006 (BL 191, 196 - 197, 202).

+ Nhân thân: Ngày 15/10/2007 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 1836/QĐ-UB(NC) đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản và đánh người khác gây thương tích làm mất an ninh trật tự. Chấp hành xong ngày 31/3/2013 (BL 201).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Trần Văn H, sinh ngày: 14/6/1995; Tên gọi khác: không; Đăng ký thường trú: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ph và bà Hồ Thị Ng; Anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm: 2004;

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Nguyễn Việt Tr, sinh ngày: 19/9/1998; Tên gọi khác: không; Đăng ký thường trú: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc A và bà Nguyễn Thị L; Anh chị em ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất bị cáo;

Tiền án: không

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Nguyễn Phúc Th, sinh ngày: 01/01/1993; Tên gọi khác: không; Đăng ký thường trú: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước D và bà Nguyễn Thị Bạch T; Anh chị em ruột bị cáo là con một trong gia đình.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Phúc Thân có ông Nguyễn Văn Vời – Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang.

- Bị hại:

1. Lê Vũ Đ (X)

Địa chỉ ĐKTT: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2. Lê Tảo N

Địa chỉ ĐKTT: Xóm 3, thôn Hiền Dũng, xã Vĩnh Hoà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị Bạch T (có mặt).

2. Nguyễn Ngọc A (có mặt).

3. Trần Văn Ph (có mặt).

Cùng địa chỉ ĐKTT: Ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Chí Th (vắng mặt)

2. Dương Triệu V (vắng mặt)

3. Nguyễn Thị Bảo Tr (vắng mặt)

4. Lê Văn Đ (vắng mặt)

5. Võ Công T (vắng mặt)

6. Nguyễn Ng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/6/2021, sau khi nhậu tại nhà ông Lê Văn H (tên thường gọi 5 Khôi), sinh năm 1958, tại ấp 8, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thì Trần Văn H rủ Nguyễn Phúc Th, Nguyễn Việt Tr và Dương Văn Ph đi uống cà phê. Tất cả cùng đi đến quán cà phê (thuộc ấp 2, xã Lương Tâm) trong lúc ngồi uống cà phê thì H có điện thoại rủ Nguyễn Chí Th và Trương Hồ Hải Nh đến uống cà phê cùng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì tất cả ra về, Th chở Trường chạy trước kể đến là Phúc điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61G1-647.44 chở H, còn Nh chở Th đi sau cùng, khi đi đến gần cầu ngã tư Ngan Mồ thuộc ấp 8, xã Lương Tâm thì Ph và H gặp 01 xe mô tô biển kiểm soát 95B1-983.63 do Lê Vũ Đ (tên gọi khác X), điều khiển chở Lê Tảo N; 01 xe mô tô do Danh Triệu V, chở Nguyễn Thị Bảo Tr, chạy cùng chiều với xe của Phúc và Hiền. Lúc này xe của Đ và N chạy vượt lên trước xe của H và Ph, N ngồi phía sau xe Đ dùng nón bảo hiểm quơ lên đánh H và Ph nhưng không trúng (BL 262, 266, 268). Vô cớ bị N đánh, Ph và H bức tức nên Phúc điều khiển xe đuổi theo để đánh lại nhưng không đuổi kịp. Khi Th và Tr về đến cầu ngã tư Ngan Mồ nhưng không thấy Ph và H nên Thân cùng Tr quay xe trở lại tìm, được một đoạn khoảng một cây số thì qua ánh đèn xe chạy ngược chiều Th biết là xe của Phúc và H nên Th quay đầu xe lại chạy hướng về cầu ngã tư Ngan Mồ, lúc đó xe của H và Ph chạy trước, khi đến trước nhà của Võ Công T, sinh năm 2004, tại ấp 8, xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thì gặp xe của V và Tr nên Phúc chặn xe của V và Tr lại, H định đánh V thì V nhảy xuống sông trốn thoát, còn xe của Đ và N đã chạy qua cầu ngã tư Ngan Mồ, lúc này H nói “*Có một xe chạy qua cầu ngã tư Ngan Mồ qua sông*”, nghe H nói vậy thì Tr chở Th, Ph điều khiển xe một mình chạy qua cầu ngã tư hướng về nhà thờ Ngan Mồ để tìm Đ và N được khoảng 300 đến 400 mét nhưng không gặp nên Tr và Th, Ph quay xe lại trước cửa nhà của Võ Công T (BL 335, 337, 339, 353, 388- 399). Trong lúc đợi Ph quay trở lại thì H đi vào nhà anh T hỏi mượn cây đèn pin (loại đèn đội đầu) rồi đi ra lộ, khi đi tới cây cột điện thì H thấy có một ống tuýp sắt tròn màu xám, đường kính 21mm, dài 80cm H lượm lên và cầm trên tay, ra tới lộ thì H gặp Ph, Th, Tr quay trở lại, Th hỏi H “*Có chuyện gì*”, H trả lời “*Có người cầm nón bảo hiểm đánh H*”. Khoảng 03 phút sau thì nghe có tiếng xe từ trong hướng nhà thờ Ngan Mồ chạy ra phía bên lộ pê tông hướng về đền thờ, lúc này Ph chở H, Th chở Tr tiếp tục chạy hướng về đền thờ (song song với phía lộ pê tông) được khoảng 600 mét thì phía bên kia sông lộ pê tông có một xe mô tô quay đầu hướng về cầu ngã tư Ngan Mồ thì Th, Tr, H, Ph điều khiển xe mô tô quay chở lại hướng về cầu ngã tư Ngan Mồ gần đến dốc cầu H thấy xe của Đ chở N ngồi phía sau trên tay N có cầm cây dao nên H kêu Ph dừng lại để H xuống. H xuống xe thì Ph nói “*Bữa nay chơi với nó luôn*” (BL 267, 271) rồi Ph một mình điều khiển xe chạy đi hướng về cầu ngã tư Ngan Mồ được

khoảng 20 mét thì đụng thẳng vào xe của Đ điều khiển chở N đang thả dốc cầu chạy ngược chiều, làm cả hai xe và người ngồi trên xe bị ngã nằm trên mặt đường, Ph nằm bất tỉnh. Thấy vậy, H chạy đến định đỡ Ph thì bị Đ cầm dao chém trúng vào lòng bàn tay phải (do đưa tay lên đỡ), H la lên “*Tr ơi tao bị chém rồi*” đồng thời H dùng ống tuýp sắt đang cầm trên tay đánh 01 cái vào tay phải của Đ làm rớt cây dao, dùng chân đạp trúng vào mông làm Đ rớt xuống mé ruộng, H lượm được cây dao cầm bằng tay trái chém trúng vào tay phải Đ một cái. Lúc này Tr và Th từ trước nhà của ông T chạy đến, trên tay Tr cầm một cái ghế bằng nhựa màu đỏ đánh trúng vào người N 02- 03 cái làm vỡ ghế nhựa và tiếp tục nhặt ống tuýp sắt của H làm rớt trên lộ nhựa đánh trúng vào lưng của Đ 01 cái; liền lúc đó Th giật cây dao trên tay H chém trúng vào vai của N một cái (BL 289, 291, 390). Nghe tiếng va chạm xe mô tô và đánh nhau, nhiều người dân ở gần đó rội đèn pin đến xem nên Th kêu Tr nghỉ đi. Sau đó Th cùng Tr chở Ph đến Trạm Y tế xã Lương Nghĩa cấp cứu và được chuyển đến bệnh viện Đa khoa trung ương Cần Thơ điều trị từ ngày 06/6/2021 đến ngày 14/6/2021 thì xuất viện (BL 258-340).

Hay tin Đ và N bị đánh, Lê Văn Đ, sinh năm 1997, trú tại ấp 8, xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (anh ruột Đ) lấy 01 cây dao lưỡi màu trắng, cán dao màu đen, dài khoảng 30cm, chạy ra để xem sự việc ra sao. Khi đến nơi thì thấy Đ và N nằm bất tỉnh nên Đ ném cây dao xuống mé sông gần đó rồi chở Đ, Nam đến Trạm Y tế xã Lương Tâm cấp cứu (BL 341-344), sau đó chuyển đến bệnh viện Đa khoa trung ương Cần Thơ điều trị từ ngày 06/6/2021 đến ngày 08/6/2021 thì xuất viện.

Quá trình điều tra H, Th khai đã ném cây dao dùng để gây thương tích cho Đ và N gần nơi xảy ra sự việc. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được (BL 29).

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 117/21/TgT ngày 09/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Lê Vũ Đ (BL 100-107):*

- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Vết thương cẳng tay phải. (Vết làm Đứt vỡ xương vùng 1/3 trên xương trụ, Đứt 1/2 thân xương vùng 1/3 trên xương quay (P) và đứt bán phần thần kinh giữa xương trụ).

- Kết luận: Vết thương cẳng tay (P) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 30% (Ba mươi phần trăm).

- Vật gây thương tích: Vết thương trên do vật sắc bén gây nên.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 118/21/TgT ngày 09/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Lê Tảo N:*

- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

+ Đa vết thương phần mềm.

+ Đứt bán phần thần kinh quay 1/3 giữa cánh tay phải.

+ Gãy xương đòn trái cal xương xấu.

- Kết luận:

+ Vết thương giữa cằm hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 02% (Hai phần trăm).

+ Vết thương 1/3 giữa sau cánh tay phải (vết làm đứt bán phần thần kinh quay) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

+ Vết thương hông chậu phải hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 03% (Ba phần trăm).

+ Sây sát da sau vai trái (vết làm gãy 1/3 giữa xương đòn trái) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 19% (Mười chín phần trăm).

Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại sức khỏe hiện tại của Lê Tảo N là 48% (Bốn mươi tám phần trăm).

- Vật gây thương tích: Sây sát da vai trái do vật tày gây nên. Các vết thương còn lại do vật sắc bén gây nên.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 132/21/TgT ngày 16/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Trần Văn Hiền:*

- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Vết thương phần mềm bàn tay phải.

- Kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 03% (Ba phần trăm).

- Vật gây thương tích: Vết thương trên do vật sắc bén gây nên.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 133/21/TgT ngày 16/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Dương Văn Ph:*

- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

+ Vết thương trán phải (vết làm tụ máu ngoài màng cứng trán (P)).

+ Gãy đầu dưới 02 xương cẳng tay (P).

- Kết luận:

+ Vết thương vùng trán tụ máu ngoài màng cứng (P). Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 16% (Mười sáu phần trăm).

+ Gãy đầu dưới 02 xương cẳng tay (P). Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 13% (Mười ba phần trăm).

Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại sức khỏe hiện tại của Dương Văn Phúc là 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

- Vật gây thương tích: Các chấn thương vết thương trên do vật tày gây nên.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật;

- 01 ống tuýp sắt tròn màu xám, đường kính 21mm, dài 80cm.
- 01 vỏ dao tự chế (kiếm nhật), màu đen, kích thước (50 x 0,5) cm;
- 01 cây dao dài 32cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, có một cạnh bằng và 01 cạnh sắc bén.
- 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ bị vỡ thành nhiều mảnh nhỏ không rõ hình dạng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda màu đỏ đen, biển kiểm soát 61G1-647.44.
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 95B1-983.63.

* Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Long Mỹ tiến hành trao trả xe mô tô biển kiểm soát 61G1-647.44 cho chủ sở hữu Trần Văn Ph, trả xe mô tô biển kiểm soát 95B1-983.63 cho Lê Vũ Đ (BL 175, 178-179).

Các vật chứng còn lại hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Công an huyện Long Mỹ (BL 176-177).

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị hại Lê Vũ Đ yêu cầu các bị cáo bồi thường 56.000.000 đồng, Lê Tảo N yêu cầu các bị cáo bồi thường 53.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Việt Tr, Nguyễn Phúc Th tự nguyện nộp khắc phục hậu quả cho các bị hại được 50.000.000 đồng và đã tiến hành chi trả cho các bị hại Lê Vũ Đ nhận 25.000.000 đồng, Lê Tảo N nhận 25.000.000 đồng. Các bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 59.000.000 đồng (BL 175-175A, 178, 180-181, 325, 332).

Tại cáo trạng số 20/CT-VKSLM-HS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ đã quyết định truy tố các bị cáo Trần Văn Hiền, Dương Văn Phúc, Nguyễn Việt Trường và Nguyễn Phúc Thân về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản đã truy tố, đồng thời đánh giá phân tích về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Trần Văn H, Dương Văn Ph, Nguyễn Việt Tr và Nguyễn Phúc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương

Văn Ph từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

- Đề nghị áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

- Đề nghị áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Tr và Nguyễn Phúc Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Dương Văn Ph bồi thường 27.250.000đ; bị cáo H và Th mỗi bị cáo cùng bồi thường 10.250.000đ; bị cáo Tr bồi thường 11.250.000đ cho các bị hại theo quy định.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Th thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất theo mức Viện kiểm sát đề nghị. Các bị cáo không ai tranh luận.

Các đương sự khác và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về tố tụng:*

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Đối với những người làm chứng vắng mặt xét thấy việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt họ theo quy định.

[2]. *Về nội dung:*

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, vật chứng và cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 05/6/2021, các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Việt Tr, Dương Văn Ph, Nguyễn Phúc Th trên đường đi uống cà phê về đến khu vực ấp 8, xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thì bị nhóm của bị hại Đ và N dùng nón bảo hiểm quơ đánh nhưng không trúng nên bị cáo H bức tức. H, Ph, Th, Tr dùng xe mô tô rượt đuổi nhóm của Đ và N lòng vòng rất nhiều lần nhưng không rượt đuổi kịp cho đến khi phát hiện được nhóm của Đ và N điều khiển xe đang thả dốc cầu ngã tư Ngan Mồ hướng về đền thờ thì Ph nói “*Bữa nay chơi nó luôn*” rồi điều khiển xe mô tô một mình đụng thẳng vào xe mô tô của Đ điều khiển chở phía sau N nhằm để cho nhóm của Ph xông vào đánh nhau. Khi xe mô tô của Ph, Đ và N bị ngã xuống mặt đường thì H, Th, Tr dùng dao, ống tuýp sắt, ghê mũ bằng nhựa đánh, chém vào bị hại Đ và N gây thương tích tổn thương cơ thể theo kết luận giám định đối với bị hại Lê Vũ Đ là 30%, bị hại Lê Tảo N là 48%. Khi thực hiện hành vi giữa các bị cáo không có bàn bạc, phân công vai trò gì cho nhau nhưng các bị cáo đã ngầm hiểu thống nhất ý chí, rượt đuổi để kiếm bị hại Đ và N và cùng nhau thực hiện việc phạm tội nên cùng phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả gây ra. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm (dao là vật sắc bén), ống tuýp sắt để gây thương tích đối với bị hại Đ và N. Từ đó Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ truy tố các bị cáo cùng về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ.

[3]. Tuy nhiên, về điểm khoản tội danh truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là chưa chính xác. Bởi lẽ theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Trong vụ án này 02 bị hại bị tổn hại sức khỏe lần lượt từ 30% đến 48%. Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Theo hướng dẫn tại mục 2 phần I Giải đáp số 02/TANDTC-PC ngày 02 tháng 8 năm 2021 về việc giải đáp một số vướng mắc trong xét xử thì trong

trường hợp này Toà án xét xử các bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự mới chính xác, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử, đưa các bị cáo ra xét xử theo điểm c thay vì điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Trường hợp này không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ điều tra bổ sung, nhưng vẫn đảm bảo xử lý đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự, cũng như không làm bất lợi cho các bị cáo, hơn nữa trong quyết định đưa vụ án ra xét xử Toà án cũng đã xác định điểm điều khoản có thể xét xử đối với các bị cáo theo quy định.

[4]. Hội đồng xét xử khẳng định, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình nhưng vì với bản chất xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên đã thực hiện hành vi dùng vũ lực cố ý gây thương tích cho người khác. Đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi đã thực hiện.

[5]. Trong vụ án này tại phiên toà một lần nữa chứng minh nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do bị hại có hành vi dùng nón bảo hiểm vô cớ quơ đánh bị cáo Hiền trước, các bị cáo bộc phát nhất thời phạm tội, các bị cáo không có bàn bạc từ trước nhưng ngầm hiểu nhau về ý chí, không có cấu kết chặt chẽ, không có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo, kể cả việc tẩu thoát che dấu hành vi phạm tội, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội nên các bị cáo chỉ dừng lại phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn (loại bỏ tình tiết phạm tội có tổ chức và phạm tội có tính chất côn đồ). Xét về vai trò tính chất mức độ, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ khắc phục hậu quả của từng bị cáo là khác nhau nên khi quyết định hình phạt cũng có sự khác nhau cụ thể:

[5.1]. Đối với bị cáo Dương Văn Ph trong giai đoạn điều tra không khai nhận hoặc khai nhận không đầy đủ, lời khai trước sau bất nhất, khai quanh co theo hướng có lợi cho bị cáo về hành vi phạm tội. Nhưng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ: Lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng; đặc biệt kết hợp với dấu vết trên các phương tiện xe bị va chạm, lý lịch nhân thân, tính cách, bản chất của bị cáo có đủ cơ sở khẳng định bị cáo dùng xe tông thẳng trực diện vào xe của bị hại để tạo điều kiện cho các bị cáo khác gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên qua phân xét hỏi tại phiên toà bị cáo đã cuối đầu nhận tội, thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trong vụ án này vai trò bị cáo là tích cực nhất, táo bạo nhất, sau khi dùng xe đâm thẳng vào xe bị hại thì bị cáo bất tỉnh không tham gia chuỗi quá trình cùng các bị cáo khác đánh chém bị hại là do nguyên nhân khách quan, ngoài ý muốn của bị cáo, nhân thân bị cáo rất xấu, khi sự việc xảy ra không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi do phạm tội của bị cáo đã gây ra. Ngoài ra bị cáo có một tiền án

nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nên mức án được áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc nhất trong vụ án.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và khi sự việc xảy ra bị cáo cũng bị thương tích nặng (mặc dù là lỗi của bị cáo) các bị hại có một phần lỗi. Nên áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5.2]. Đối với bị cáo Trần Văn H tích cực tham gia rượt đuổi, chuẩn bị ống tuýp sắt đánh, chém bị hại một cách quyết liệt, vai trò bị cáo cao hơn bị cáo Trường và Thân. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt có xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các bị hại có một phần lỗi, nhân thân tốt mới phạm tội lần đầu, gia đình có công cách mạng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5.3]. Đối với các bị cáo Nguyễn Phúc Th và Nguyễn Việt Tr tham gia với vai trò ngang nhau cùng thực hành, tuy không tích cực bằng bị cáo Ph và H, nhưng trước đó cũng có tham gia cùng bị cáo H và Ph chạy xe lòng vòng tìm bị hại, và sau khi bị cáo Ph tông xe vào bị hại, bị cáo Hiền bị chém thì bị cáo Tr và Th chạy lại cùng tham gia đánh, chém bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, các bị hại có một phần lỗi, nhân thân bị cáo tốt. Riêng bị cáo Th còn thêm tình tiết giảm nhẹ gia đình thuộc hộ nghèo, cha và mẹ đều bị bệnh không người chăm sóc, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét về đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Việt Tr và Nguyễn Phúc Th. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm như nhận định ở mục [5.2] và [5.3] và không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào điểm c mục 10 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 4-8-2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định “Cần phải hạn chế và phải hết sức chặt chẽ khi áp dụng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999” tương ứng Điều 54 Bộ luật hình sự hiện hành xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt không tiền án, tiền sự để thể hiện tính nhân đạo pháp luật, khoan hồng đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng làm người có ích cho xã hội phù hợp với nguyên tắc xử lý và mục đích hình phạt được quy định trong Bộ luật

hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định mức án dưới khung liên kề đã truy tố, xét xử.

[7]. Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa và mức hình phạt đề nghị xử phạt các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[8]. Đối với bị cáo Trần Văn H cũng bị đánh chém nhưng bị thương tích nhẹ 3%, bị cáo Hiền không yêu cầu xử lý nên không xem xét.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Vũ Đ yêu cầu các bị cáo bồi thường 56.000.000 đồng, bị hại Lê Tảo N yêu cầu các bị cáo bồi thường 53.000.000 đồng (Tổng cộng là 109.000.000đ). Do các bị cáo đồng phạm trong vụ án nên cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường theo phần mỗi bị cáo bồi thường 27.250.000đ. Gia đình bị cáo Trần Văn H bồi thường 17.000.000đ, Nguyễn Việt Tr bồi thường là 16.000.000đ, Nguyễn Phúc Th bồi thường 17.000.000đ tự nguyện nộp khắc phục hậu quả cho các bị hại và đã tiến hành chi trả cho các bị hại Lê Vũ Đ nhận 25.000.000 đồng, Lê Tảo N nhận 25.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường 59.000.000đ (theo đó bị hại N yêu cầu bồi thường 28.000.000đ và bị hại Đ yêu cầu bồi thường thêm 31.000.000đ). Do đó buộc bị cáo Ph bồi thường 27.250.000đ; bị cáo H và Th mỗi bị cáo bồi thường 10.250.000đ và bị cáo Tr bồi thường thêm 11.250.000đ cho các bị hại. Về phương thức chi trả các bị hại thống nhất cách phân chia sau khi nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả từ các bị cáo được bao nhiêu thì chia hai 50/50 cho đến khi nào bị hại N và Đ đủ 28.000.000đ phần còn lại bị hại Đ nhận tiếp 3.000.000đ là đủ. Xét thấy việc thoả thuận chi trả như vậy là thuận tiện trong việc thi hành án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng theo quy định.

- 01 ống tuýp sắt tròn màu xám, đường kính 21mm, dài 80cm.
- 01 vỏ dao tự chế (kiếm nhật), màu đen, kích thước (50 x 0,5) cm;
- 01 cây dao dài 32cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, có một cạnh bằng và 01 cạnh sắc bén.
- 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ bị vỡ thành nhiều mảnh nhỏ không rõ hình dạng.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn Ph, Trần Văn H, Nguyễn Việt Tr, Nguyễn Phúc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Ph 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Th 02 (hai) năm 03 (bà) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2021.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Dương Văn Ph, Trần Văn H, Nguyễn Việt Tr, Nguyễn Phúc Th 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Ph bồi thường 27.250.000đ; bị cáo H và Th mỗi bị cáo bồi thường 10.250.000đ và bị cáo Tr bồi thường thêm 11.250.000đ. Theo đó bị hại Lê Tảo N được bồi thường thêm là 28.000.000đ và Lê Vũ Đ là 31.000.000đ. Về phương thức chi trả các bị hại thống nhất cách phân chia sau khi nhận tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả từ các bị cáo được bao nhiêu thì chia hai 50/50 cho đến khi nào bị hại N và Đ mỗi người nhận đủ 28.000.000đ phần còn lại bị hại Đ nhận tiếp 3.000.000đ từ các bị cáo là đủ. Xét thấy việc thoả thuận chi trả như vậy là thuận tiện trong việc thi hành án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng gồm:

- 01 ống tuýp sắt tròn màu xám, đường kính 21mm, dài 80cm.
- 01 vỏ dao tự chế (kiếm nhật), màu đen, kích thước (50 x 0,5) cm;
- 01 cây dao dài 32cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, có một cạnh bằng và 01 cạnh sắc bén.
- 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ bị vỡ thành nhiều mảnh nhỏ không rõ hình dạng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang ngày 25/5/2022).

[4]. Về án phí:

[4.1]. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo Dương Văn Ph, Trần Văn H, Nguyễn Việt Tr và Nguyễn Văn Ph phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4.2]. Về án phí dân sự: Buộc bị cáo Dương Văn Ph phải nộp số tiền 1.362.000đ; bị cáo Trần Văn H phải nộp số tiền 512.500đ; bị cáo Nguyễn Việt Tr phải nộp số tiền 562.500đ; bị cáo Nguyễn Phúc Th được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Báo cho các bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/6/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND huyện Long Mỹ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Mỹ;
- Đội THAHS và HTTP công an huyện Long Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Long Mỹ;
- Các bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Châu Minh Tiếp